ĐẢNG BỘ TỈNH HƯNG YÊN
ĐẢNG ỦY XÃ QUỲNH PHỤ
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số1076-CV/ĐU

Quỳnh Phụ, ngày 24 tháng 7 năm 2026

V/v quán triệt, triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW

Kính gửi: - Thường trực HĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, ngày 07/7/2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại Hội nghị toàn quốc sơ kết 1 năm 6 tháng triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã, Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức và trách nhiệm

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt đầy đủ nội dung Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ gắn với tiếp tục triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và của xã. Việc quán triệt phải được thực hiện trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, hội nghị cơ quan, đơn vị; hoàn thành trong tháng 8/2026.

- Làm rõ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của toàn hệ thống chính trị, không phải là nhiệm vụ riêng của cơ quan chuyên môn. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là người đứng đầu, phải nêu cao trách nhiệm, chủ động đổi mới tư duy, phương pháp làm việc, chuyển từ nhận thức sang hành động và kết quả cụ thể.

- Tập trung tuyên truyền 04 yêu cầu trọng tâm: quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 57-NQ/TW; chuyển mạnh sang tạo ra sản phẩm, kết quả, giá trị cụ thể; tạo chuyển biến đồng bộ từ cơ quan trong hệ thống chính trị đến doanh nghiệp và Nhân dân; đổi mới mạnh mẽ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

2. Rà soát, cụ thể hóa nhiệm vụ; chuyển mạnh từ ban hành văn bản sang tạo ra sản phẩm và hiệu quả thực chất

- Khẩn trương rà soát các nhiệm vụ đã được giao trong chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý

các điểm nghẽn về chuyển đổi số theo chỉ đạo của cấp trên; xác định rõ nhiệm vụ chậm tiến độ, vướng mắc, nguyên nhân, trách nhiệm, sản phẩm đầu ra và thời hạn hoàn thành.

- Mỗi cơ quan, đơn vị lựa chọn ít nhất 01 nhiệm vụ, mô hình hoặc sản phẩm cụ thể để tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện; kết quả phải có sản phẩm vận hành, dữ liệu kiểm chứng, đối tượng sử dụng và hiệu quả đo đếm được. Không coi việc ban hành kế hoạch, tổ chức hội nghị, thành lập tổ công tác là kết quả cuối cùng.

- Ưu tiên giải quyết các bài toán thiết thực của xã: số hóa hồ sơ và quy trình công việc; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; kết nối, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý đất đai, dân cư, hộ tịch, an sinh xã hội; quản lý sản xuất nông nghiệp, môi trường, trật tự xây dựng, an ninh, trật tự; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

3. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực

3.1. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, phát hành văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; sử dụng chữ ký số, nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin báo cáo theo quy định; giảm văn bản giấy, giảm khâu trung gian, rút ngắn thời gian xử lý công việc.

- Tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, đẩy mạnh cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, thanh toán trực tuyến, tiếp cận dịch vụ số; lấy mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu theo yêu cầu *"đúng, đủ, sạch, sống, liên thông, dùng chung"*; khắc phục tình trạng dữ liệu phân tán, trùng lặp, thiếu đồng bộ; gắn trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong tạo lập, quản lý, khai thác và bảo vệ dữ liệu.

3.2. Thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội

- Khuyến khích ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các giải pháp đổi mới sáng tạo phù hợp vào quản lý, điều hành, sản xuất nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và bảo đảm an ninh, trật tự.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, kinh doanh xây dựng thương hiệu số, gian hàng số, mã QR, truy xuất nguồn gốc, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm trên các nền tảng thương mại điện tử; ưu tiên các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP và sản phẩm có lợi thế của địa phương.

- Phát huy vai trò tiên phong của đoàn viên, thanh niên, tổ công nghệ số cộng đồng trong hướng dẫn kỹ năng số, hỗ trợ người dân tiếp cận nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số thiết yếu.

3.3. Nâng cao năng lực số, xây dựng văn hóa làm việc trên môi trường số

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng khai thác dữ liệu, sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, hiệu quả cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; gắn kết quả học tập, ứng dụng với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh phong trào *"Bình dân học vụ số",* phổ cập kiến thức và kỹ năng số cho người dân; quan tâm nhóm người cao tuổi, người yếu thế, hộ sản xuất nhỏ, bảo đảm chuyển đổi số toàn diện, không để ai bị bỏ lại phía sau.

3.4. Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và an ninh dữ liệu

- Mọi hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tài khoản số phải được quản lý, vận hành theo yêu cầu an ninh, an toàn ngay từ đầu; thực hiện phân quyền chặt chẽ, xác thực tài khoản, sao lưu dữ liệu, cập nhật phần mềm và phương án ứng cứu sự cố.

- Tăng cường tuyên truyền, cảnh báo các hình thức lừa đảo trên không gian mạng; chấp hành nghiêm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân; không sử dụng công cụ, nền tảng số không bảo đảm an toàn để xử lý tài liệu, thông tin thuộc phạm vi công vụ.

4. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả

- Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi phụ trách; chủ động giải quyết nhiệm vụ thuộc thẩm quyền, kịp thời báo cáo nhiệm vụ vượt thẩm quyền; không chờ đợi, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

- Lấy kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, mức độ hoàn thành sản phẩm và hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá tập thể, cá nhân và người đứng đầu. Kịp thời biểu dương, nhân rộng mô hình tốt; nhắc nhở, kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân triển khai hình thức, chậm trễ, thiếu trách nhiệm.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và các cấp ủy tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; tập trung vào tiến độ, chất lượng sản phẩm, quản lý dữ liệu, an toàn thông tin, sử dụng nguồn lực và trách nhiệm người đứng đầu.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã

- Chủ trì rà soát, cập nhật và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã; giao rõ nhiệm vụ, sản phẩm, tiến độ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và trách nhiệm người đứng đầu.

- Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về hạ tầng, dữ liệu, quy trình, nhân lực, kinh phí và an toàn thông tin; định kỳ đánh giá hiệu quả các nền tảng, hệ thống số đang sử dụng, kiên quyết khắc phục đầu tư phân tán, trùng lặp, hình thức.

5.2. Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy

- Ban Xây dựng Đảng hướng dẫn công tác tuyên truyền, quán triệt; đưa nội dung thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ vào sinh hoạt cấp ủy, chi bộ và công tác bồi dưỡng cán bộ, đảng viên.

- Văn phòng Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc và định kỳ báo cáo cấp có thẩm quyền.

5.3. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và Nhân dân tích cực tham gia chuyển đổi số; tổ chức các hoạt động hỗ trợ kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách có liên quan.

5.4. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, cơ quan, đơn vị

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng nội dung triển khai cụ thể; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm hoặc khi có yêu cầu.

Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Văn phòng Đảng ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Như trên;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ QUỲNH PHỤ
ĐẢNG BỘ TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Văn Phát